

Số: 73/2017/AMV

V/v biên bản quyết toán thuế

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**

Mã chứng khoán: **AMV**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1251 QL 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại:

Fax:

Người thực hiện công bố thông tin: **Đặng Nhị Nường**

Địa chỉ: Số 1251 QL 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Loại thông tin công bố: ☒ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & TTB Y tế Việt Mỹ xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin biên bản quyết toán thuế của cục thuế tỉnh Bình Phước như sau:

Ngày 25/12/2017, AMV nhận được biên bản quyết toán thuế của cục thuế Bình Phước cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2017.

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/12/2017 tại đường dẫn:

<http://amvibiotech.com/index.php/co-dong/ngghi-quyet-hoi-dong-quan-tri/368-bien-b-n-quy-t-toan-thu-c-a-chi-c-c-thu-t-nh-binh-phu-c>

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang Thiết bị Y tế Việt Mỹ cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC &

TTB Y TẾ VIỆT MỸ



ĐẶNG NHỊ NƯỜNG

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Tại: Công ty CP SXKD Dược và Trang thiết bị y tế Việt Mỹ

- Căn cứ Quyết định số 1832/QĐ-CT ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Cục thuế tỉnh Bình Phước về việc kiểm tra tại cơ sở kinh doanh đối với Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ, Mã số thuế: **3800237998**, Địa chỉ: Ấp 2 – Xã Tiến Thành – TX Đồng Xoài – Tỉnh Bình Phước.

- Căn cứ báo cáo tài chính, sổ sách kế toán, hoá đơn chứng từ do doanh nghiệp xuất trình.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ.

Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2016 đến 30/9/2017

Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại đơn vị từ 11/12/2017 đến 14/12/2017.

Hôm nay, ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ, chúng tôi gồm:

1. Đoàn kiểm tra:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| - Ông: Trần Văn Hồng | Trưởng đoàn. |
| - Ông: Lê Cảnh | Đoàn viên. |
| - Ông: Nguyễn Văn Anh Tuấn | Đoàn viên. |

2. Đại diện Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ:

- Bà: Vũ Thu Thủy đại diện theo Giấy ủy quyền số 0112017/UQ ngày 01/12/2017 của Giám đốc Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ.

Lập biên bản xác nhận kết quả thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP:

- Đăng ký kinh doanh: Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ hoạt động sản xuất kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3800237998 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/8/2002.

- Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư: Số 02/GCNUĐĐT-UB ngày 03/01/2003 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước cấp.

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh dược phẩm, sản xuất dụng cụ xét nghiệm y tế, mua bán trang thiết bị y tế, dụng cụ và hoá chất xét nghiệm y tế (trừ các hoá chất có tính độc hại mạnh), đại lý ký gửi hàng hoá.

- Hình thức hạch toán kế toán: Chứng từ ghi sổ.
- Niên độ kế toán: bắt đầu từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 dương lịch.
- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục thuế tỉnh Bình Phước.
- Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ.
- Tài khoản ngân hàng: Số



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA:

1. Năm 2016

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Số kê khai	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	PHẦN THUẾ GTGT:			
1	Doanh thu tính thuế GTGT	11.450.472.741	11.452.482.741	2.010.000
-	Thuế suất 5%	9.986.788.078	9.988.798.078	2.010.000
-	Thuế suất 10%	1.463.684.663	1.463.684.663	0
2	Thuế GTGT hàng bán ra	645.707.877	645.808.377	100.500
4	Thuế GTGT khấu trừ kỳ trước chuyển sang	238.993.913	238.993.913	0
5	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	278.459.897	278.459.897	0
6	Thuế GTGT phải nộp NSNN	128.254.067	128.354.567	100.500
7	Thuế GTGT khấu trừ chuyển kỳ sau	-	-	0
B	PHẦN THUẾ TNDN			0
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.438.964.741	11.438.964.741	0
	Các khoản giảm trừ	87.281.744	87.281.744	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	5.276.336	5.276.336	0
3	Chi phí sản xuất, kinh doanh	9.585.410.402	9.585.410.402	0
a	Giá vốn hàng bán	7.422.286.989	7.422.286.989	0
b	Chi phí bán hàng	18.262.544	18.262.544	0
c	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.144.860.869	2.144.860.869	0
4	Chi phí tài chính	855.224.911	855.224.911	0
	Trong đó : Lãi tiền vay	890.381.240	890.381.240	0
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	916.324.020	916.324.020	0
6	Thu nhập khác	13.696.210	13.696.210	0
7	Chi phí khác	118.634.647	118.634.647	0
8	Lợi nhuận khác	(104.938.437)	(104.938.437)	0
9	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	811.385.583	811.385.583	0
10	Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế	376.909.775	376.909.775	0
11	Tổng thu nhập chịu thuế	1.188.295.358	1.188.295.358	0
12	Chuyển lỗ	1.188.295.358	1.188.295.358	0

13	Thu nhập tính thuế	-	-	0
14	Thuế TNDN phát sinh phải nộp trong kỳ	-	-	0
C	THUẾ MÔN BÀI	4.000.000	4.000.000	0
D	THUẾ TNCN	15.100.000	15.100.000	0
E	TIỀN THUẾ ĐẤT 2016	24.402.500	24.402.500	0

- Giải trình số liệu chênh lệch:

Doanh thu tăng 2.010.000 đồng, thuế đầu ra và thuế phải nộp tăng 100.500 đồng do Công ty kê khai sai số tiền trên 02 hóa đơn số 104 và 106 ngày 16/9/2016

2. Từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2017.

DVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Số kê khai	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	PHẦN THUẾ GTGT:			
1	Doanh thu tính thuế	9.048.640.332	9.048.640.332	0
-	Doanh thu không chịu thuế	227.000.000	227.000.000	
-	Doanh thu Thuế suất 5%	4.486.125.842	4.486.125.842	
-	Doanh thu Thuế suất 10%	4.335.514.490	4.335.514.490	
2	Thuế GTGT hàng bán ra	657.857.742	657.857.742	0
4	Thuế GTGT khấu trừ kỳ trước chuyển sang	-	-	
5	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	849.181.290	849.181.290	0
6	Thuế GTGT phải nộp NSNN	171.038.891	171.038.891	0
7	Thuế GTGT khấu trừ chuyển kỳ sau	362.362.439	362.362.439	0
B	THUẾ MÔN BÀI	4.000.000	4.000.000	
C	THUẾ TNCN	4.415.224	4.415.224	0
D	TIỀN THUẾ ĐẤT (01/01-16/08/2017)	15.251.875	15.251.875	(đã nộp 16/12/2017)

Ghi chú: Đoàn kiểm tra tạm thời chấp nhận số liệu theo đơn vị kê khai do chưa kết thúc năm tài chính, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với việc kê khai, nộp thuế năm 2017 của mình.

Giải trình số liệu chênh lệch: Không.

IV. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:

DVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Theo dõi tồn đọng năm trước			Theo dõi phát sinh			Số còn phải nộp đến ngày 31/12
		Kỳ trước chuyển sang	Số đã nộp cho tồn đọng	Số còn tồn đọng	Phát sinh phải nộp trong kỳ	Số đã nộp cho phát sinh trong kỳ	Số còn phải nộp cho phát sinh trong kỳ	
I	Năm 2016							
1	Thuế môn bài				4.000.000	4.000.000	-	

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Kết quả kiểm tra chủ yếu dựa vào hệ thống tài liệu là các hóa đơn, chứng từ, báo cáo và sổ sách kế toán do đơn vị cung cấp có; Đoàn kiểm tra chưa tiến hành xác minh thực tế đối với các chứng từ gốc là hóa đơn, chứng từ mua hàng, bán hàng. Nếu sau này phát hiện có chênh lệch khác ngoài kết quả kiểm tra trên thì Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật.

+ Đơn vị có thực hiện mở và ghi chép sổ sách kế toán theo Chế độ kế toán hiện hành, hình thức kế toán chứng từ ghi sổ, các sổ mở có đánh số trang và ký duyệt của Giám đốc và kế toán công ty;

Đoàn kiểm tra việc tình hình sử dụng hóa đơn GTGT, PKKVCNB trên BC26/AC của đơn vị từ 01/01/2016 đến 30/09/2017 như sau:

[illegible]

Q1 HĐ	157	157	0	0	0	0
Q1 PXX	15	15	0	0	0	0
Q2 HĐ	83	83	0	0	0	0
Q2 PXX	0	0	0	0	0	0
Q3 HĐ	90	90	0	0	0	0
Q3 PXX	0	0	0	0	0	0

b. Về mở, ghi chép, hạch toán trên sổ kế toán, hóa đơn chứng từ:

+ Đơn vị có thực hiện mở và ghi chép sổ sách kế toán theo Chế độ kế toán hiện hành theo Quyết định số 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/9/2006 của Bộ Tài chính, hình thức kế toán: Chứng từ ghi sổ; các sổ được in, đánh số trang và ký duyệt của Giám đốc và kế toán công ty, các sổ mở đảm bảo đúng thủ tục, hạch toán được kết quả sản xuất kinh doanh.

+ Về hóa đơn, chứng từ: Doanh nghiệp có mua và sử dụng hóa đơn GTGT để xuất cho khách hàng theo quy định.

c. Về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế:

- Công ty có hành vi khai sai dẫn đến giảm số tiền thuế GTGT phải nộp quý 3/2016 là **100.500 đồng**, đã vi phạm quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và bị xử phạt theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định này.

+ Truy thu thuế GTGT: 100.500 đồng.

+ Phạt 20% số thuế khai sai: 20.100 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế là: 15.437 đồng, chi tiết như sau:

DVT: Đồng

STT	Kỳ tính thuế	Số tiền thuế truy thu	Thời gian tính			Tỷ lệ %	Số tiền chậm nộp tiền thuế
			Từ ngày	Đến ngày	Số ngày		
1	Quý 3/2016	100.500	8/1/2016	12/25/2017	512	0,03%	15.437

- Tính đến 20/12/2017, căn cứ số liệu trên ứng dụng quản lý thuế của Cơ quan thuế thì Công ty có số tiền thuế nộp thừa là **16.298.370 đồng**, chi tiết như sau:

+ Thuế GTGT (TM: 1701) là 605 đồng.

+ Thuế môn bài (TM: 1801) là 1.000.000 đồng.

+ Thuế môn bài (TM: 1804) là 3.000.000 đồng.

+ Phí môn bài là (TM: 2864) là 1.000.000 đồng.

+ Tiền phạt vi phạm hành chính (TM: 4254) là 5.026.467 đồng.

+ Tiền phạt chậm nộp (TM: 4911) là 542.478 đồng.

+ Thuế TNCN (TM: 1001) là 2.800.153 đồng.

+ Thuế TNCN (TM: 1004) là 2.928.667 đồng.

Tuy nhiên, qua quá trình đối chiếu và kiểm tra nghĩa vụ thuế giữa cơ quan thuế và đại diện Công ty thì số tiền thuế thừa này thực tế Công ty nộp cho số thuế phát sinh phải nộp theo qui định, nhưng do ứng dụng của cơ quan thuế nâng cấp, chuyển đổi dữ liệu nên phản ánh sai số liệu phát sinh và phải nộp của người nộp thuế, thực tế Công ty không nộp thừa tiền thuế như trên.

Qua kết quả của kiểm tra, đối chiếu Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ thống nhất với Đoàn kiểm tra: Đề nghị Cục Thuế (Phòng KK&KTT) điều chỉnh giảm số tiền thuế nộp thừa nói trên để Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ tất toán nghĩa vụ thuế (không nợ thuế và không nộp thừa đến ngày 20/12/2017, cơ quan thuế điều chỉnh giảm số tiền thuế thừa nêu trên).

2. Kiến nghị:

Qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại đơn vị, Đoàn kiểm tra kiến nghị:

- Đối với Cục Thuế Bình Phước:

+ Giao Phòng KK&KTT điều chỉnh giảm số tiền thuế nộp thừa **16.298.370 đồng** như trên để Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ tất toán nghĩa vụ thuế (không nợ thuế và không nộp thừa đến ngày 20/12/2017)

+ Quyết định truy thu Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ số thuế GTGT quý 3/2016 là 100.500 đồng.

+ Xử phạt 20% số thuế GTGT khai sai là 20.100 đồng đối với Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và bị xử phạt theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định này.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT kê khai sai số tiền là: 15.437 đồng.

Tổng số tiền truy thu, phạt và chậm nộp là 136.037 đồng.

- Đối với Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ:

+ Nộp ngay số tiền thuế GTGT truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp là 136.037 đồng vào tài khoản Ngân sách số **7111** của Cục Thuế tỉnh Bình Phước mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước khi được Quyết định xử lý vi phạm hành chính của Cục Thuế.

+ Truy thu thuế GTGT (TM:1701) : 100.500 đồng.

+ Phạt 20% số thuế khai sai (TM: 4254): 20.100 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế là (TM: 4931): 15.437 đồng.

+ Thực hiện việc kê khai thuế theo đúng quy định của pháp luật thuế hiện hành, lưu trữ đầy đủ hồ sơ sổ sách, hóa đơn chứng từ đúng theo quy định.

VI. Ý kiến của người nộp thuế (nếu có):

.....
.....
.....
.....

Biên bản được thông qua vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày và được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Toàn bộ hồ sơ của đơn vị đoàn đã bàn giao cho đơn vị, không làm mất mát và hư hỏng gì.

Biên bản được giao cho:

- Công ty CP SXKD Dược và TTB y tế Việt Mỹ 01 bản;
- Lưu Phòng kiểm tra thuế số 01 là 02 bản;
- Phòng KK&KTT 01 bản.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



**ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA
TRƯỞNG ĐOÀN**


Trần Văn Hồng

